

Bản án số: **37/2019/HS-PT**

Ngày: 21-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Các Thẩm phán:

Ông **Nguyễn Hữu Thịnh**

Ông **Đình Văn Long**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Ngôn** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:
Ông **Cáp Minh Hào** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 2 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số **07/2019/TLPT-HS** ngày 03 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Dương Ngọc Q; do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số **64/2018/HS-ST** ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Dương Ngọc Q**, sinh năm 1990 tại huyện T, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Khối 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương T, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; tiền sự: không;

Tiền án: Ngày 21/02/2017, bị Tòa án nhân dân quận C, thành phố N tuyên phạt 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 14/8/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 20/6/2018, sau khi ăn nhậu xong thì Dương Ngọc Q cùng nhóm bạn của mình là Phạm Quang V, Võ Thanh T, Nguyễn Vũ H, Phạm Đình T, Phan Thanh H, Lương Viết Q vào quán Dạ Thảo để hát Karaoke.

Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, sau khi hát xong cả nhóm tính tiền ra về. Phạm Đình T ra lùi ô tô thì có taxi đỗ phía sau cản đường nên T nói Nguyễn

Viết P là quản lý quán gọi tài xế taxi đánh xe đi chỗ khác. P đi ra xem có nói “từ từ lùi xe chứ làm gì mà hồi thúc nhanh vậy” rồi đi tìm lái xe taxi. V đi theo nói “Đụ mẹ, mày gọi taxi nhanh nhanh cho tao”, P nói lại “Từ từ lùi xe chứ đụ mẹ, đụ má ai” nên xảy ra mâu thuẫn và cãi vã nhau.

V, bị cáo Q theo P vào bên trong quán đến gần quầy tính tiền tiếp tục cãi nhau và thách đố nhau. V xông vào dùng tay nắm vai áo bên phải của P kéo, bấu, đánh, xô đẩy với P. Q xông vào dùng tay đánh, xô đẩy P. Khi thấy V và Q đánh P, nhóm bạn của Q vào can ngăn lôi ra. Khi thấy P bị đánh thì Nguyễn Viết C là anh ruột của P cầm dao ra đuổi nhóm thanh niên ra ngoài trước quán karaoke. Khi ra khỏi quán, C đi theo ra nói chuyện với nhóm bạn của Q. P đi ra đứng ngay hiên quán thách đố với nhóm bạn của Q. Thấy P chỉ tay, thách đố nên V cầm 02 viên gạch ông, loại gạch sáu lỗ; Q cầm 02 miếng gạch men kích thước vừa lòng bàn tay; V chạy vào đánh P. P dùng chân đá vào người V thì bị V ném viên gạch 6 lỗ vào người nhưng không trúng, mọi người ôm V lại. P đứng dậy bước ra sân quán Karaoke thì bị Q chạy đến ném miếng gạch men trúng vào phía sau mang tai phải của P, P bỏ chạy, Q đuổi theo ném tiếp miếng gạch men nhưng không trúng. P bị thương tích được mọi người đưa đi cấp cứu.

Tại bản giám định thương tích số 242/GĐTT.18 ngày 02/7/2018 và Công văn số 85/GDPY ngày 27/7/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận thương tích của Nguyễn Viết P là 30%. Chi tiết như sau:

- Vùng cằm phải có vết rách dập da, cơ đã lành sẹo dài 6cm, rộng 0,2cm, tương ứng khuyết sọ vùng cằm phải đường kính khoảng 4,5cm x 3 cm (do phẫu thuật găm bỏ sọ vỡ). Tỷ lệ thương tích 26%.
- Mặt trước trong đoạn 1/3 trên và giữa cánh tay trái có vết sát da đã lành sẹo dài 10cm, chỗ rộng nhất 2,5cm, tỷ lệ thương tích 1%.
- Trên trong vai phải có vết sát da đã lành sẹo dài 1,5cm, rộng 0,1cm. Tỷ lệ thương tích 1%.
- Sau ngoài vai phải có vết sát da đã lành sẹo dài 1,5cm, rộng 0,1cm, tỷ lệ thương tích 1%.
- Vùng ngực trái tương ứng cung sau bên khoang gian sườn V, VI, VII có vết xước da đã lành sẹo dài 7,5cm, rộng 1,5cm, tỷ lệ thương tích 1%.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 64/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Quảng Nam đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc Q phạm tội: “Cố ý gây thương tích”;

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo: Dương Ngọc Q 24 (Hai mươi bốn) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 14/8/2018.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/12/2018, bị cáo Dương Ngọc Q kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố

tụng Hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp. Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại Nguyễn Viết P, bị cáo Dương Ngọc Q cùng với Phạm Quang V dùng tay gây thương tích cho bị hại P với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 04%. Riêng bị cáo Q đã có hành vi dùng miếng gạch men ném vào đầu bị hại P gây thương tích cho bị hại P với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 26%. Tổng cộng thương tích của bị hại P mà bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự là 30% nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, không phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Dương Ngọc Q có đơn kháng cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Ngọc Q khai nhận: Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 20/6/2018, tại quán karaoke D thuộc thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Nam, bị cáo cùng với Phạm Quang V có hành vi dùng tay đánh, xô đẩy gây thương tích cho bị hại P với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 04%. Riêng bị cáo dùng miếng gạch men ném trúng vào đầu của bị hại P gây thương tích với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 26%.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết luận giám định thương tích; vật chứng của vụ án; lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng và các tài liệu chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ với bị hại Nguyễn Viết P, bị cáo Dương Ngọc Q cùng với Phạm Quang V dùng tay gây thương tích cho bị hại P với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 04%. Riêng bị cáo Q đã có hành vi dùng miếng gạch men ném vào đầu bị hại P gây thương tích cho bị hại P với tỷ lệ thương tích theo kết luận giám định là 26%. Tổng cộng thương tích của bị hại P mà bị cáo Q phải chịu trách nhiệm hình sự là 30% nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để làm căn cứ xử phạt bị cáo Dương Ngọc Q 02 năm tù là có căn cứ và không nặng. Sau khi xét xử sơ thẩm, người bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo đảm bảo tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho

xã hội nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

[5] Bị cáo Dương Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo **Dương Ngọc Q**, giữ nguyên bản án sơ thẩm;

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo **Dương Ngọc Q 02** (Hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 14/8/2018.

Bị cáo Dương Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án 21/2/2019.

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Thiện